

KẾ HOẠCH
tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền năm 2020

Thực hiện Hướng dẫn số 83-HD/BTGTU, ngày 18/02/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về “*Hướng dẫn tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền năm 2020*”, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là Nhân dân khu vực biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm - tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội - tỉnh Salavan (nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào) về vị trí, vai trò của biển, đảo Việt Nam và công tác biên giới lãnh thổ; về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển với các nước láng giềng. Từ đó, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến biển, đảo và công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền; thực hiện nghiêm túc các hiệp định, quy chế biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào, các thỏa thuận, điều ước quốc tế liên quan đến biển, đảo Việt Nam, nhất là bảo vệ môi trường, phát triển bền vững kinh tế biển và bảo vệ an ninh, chủ quyền quốc gia.

Giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế hiểu chính xác, đầy đủ về quan điểm, chủ trương, chính sách của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến biển, đảo và biên giới trên đất liền phù hợp với quy định của Việt Nam và luật pháp quốc tế. Góp phần xây dựng hình ảnh Việt Nam thiện chí, có trách nhiệm trong xây dựng, bảo vệ, củng cố, phát triển mối quan hệ hòa bình, hữu nghị với các quốc gia láng giềng và các quốc gia có liên quan trên biển Đông; mong muốn giải quyết những tranh chấp trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Đấu tranh hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở trong nước và ngoài nước âm mưu lợi dụng vấn đề liên quan đến biển, đảo, biên giới quốc gia làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất về công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền; xác định rõ tuyên truyền về biển, đảo Việt Nam là nhiệm vụ đặc biệt, vừa cơ bản, lâu dài, vừa mang tính thường xuyên, cấp bách, phức tạp của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, có ý nghĩa quan trọng đối với chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại của đất nước. Xác định rõ các vấn đề cần lưu ý trong công tác thông tin, tuyên truyền về biển, đảo.

Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, định hướng tuyên truyền trong bối cảnh tình hình cụ thể, khi có vấn đề phức tạp nảy sinh trên Biển Đông và những vùng biển khác thuộc chủ quyền của ta. Quan tâm xử lý tốt dư luận xã hội về các vấn đề liên quan đến biển, đảo và biên giới trên đất liền Việt Nam.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền trên cơ sở phải bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; coi trọng chất lượng, hiệu quả và sự phù hợp về đối tượng, địa bàn, nhất là các xã biên giới; chú trọng tuyên truyền trực quan, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện A Lưới, trên tuyến biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm - tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội - tỉnh Salavan (Lào) cũng như thời lượng tuyên truyền; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cấp ủy đảng, địa phương, đơn vị.

Tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của các lực lượng tuyên truyền, nhất các lực lượng cơ sở; tăng cường sự phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng liên quan trong công tác tuyên truyền, công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới biển, đảo và trên đất liền.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

A. VỀ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Đối với tuyến biên giới trên đất liền

1.1. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Lào

Tiếp tục tuyên truyền quan điểm của Việt Nam về vấn đề biên giới trên đất liền, việc thực hiện các Tuyên bố chung và thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao; các thỏa thuận giữa các bộ, ngành, địa phương hai nước, giữa tỉnh Thừa Thiên Huế với hai tỉnh Salavan và Sêkông (Lào); các văn bản ghi nhớ giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm - tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội tỉnh Salavan; đặc biệt, các văn bản pháp lý quan trọng liên quan đến biên giới Việt Nam - Lào, trong đó có “*Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*” và “*Hiệp định về Quy chế quản lý đường biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*”.

Tuyên truyền về công tác quản lý biên giới giữa hai nước; việc thực hiện Thỏa thuận cấp Chính phủ về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới Việt Nam - Lào.

Tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, kết quả hợp tác phát triển kinh tế giữa hai nước; về việc phối hợp hoàn thiện Đề án “*Quy hoạch và phát triển cửa khẩu biên giới Việt Nam - Lào đến giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến 2050*” trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổng kết song phương việc thực hiện thí điểm mô hình kiểm tra “*Một cửa một lần dừng*” tại cửa khẩu Lao Bảo - Đen Sa Vẳn.

Tiếp tục tuyên truyền động viên, khuyến khích đồng bào các dân tộc khu vực biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội tỉnh Salavan (Lào) tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ đường biên, cột mốc, an ninh trật tự khu vực biên giới; đồng tình, ủng hộ các hoạt động kết nghĩa giữa các đồn biên phòng trên địa bàn huyện và lực lượng bảo vệ biên giới của Lào cũng như các cụm dân cư hai bên biên giới. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đối ngoại Nhân dân giữa các bản, làng, xã của huyện A Lưới với huyện Ka Lùm tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội tỉnh Salavan, nhất là tại các địa bàn có hiện tượng di cư tự do và hôn nhân không giá thú khó kiểm soát.

1.2. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc

Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết, quản lý và bảo vệ biên giới Việt Nam - Trung Quốc, như: Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (ký ngày 30/12/1999); 03 văn kiện pháp lý: Nghị định thư về phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009); tuyên truyền về Hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Gốc và Hiệp định về tàu thuyền đi lại tại khu vực đi lại tự do ở cửa sông Bắc Luân.

Tuyên truyền về kết quả triển khai sau 10 năm hai nước ký kết 03 văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; công tác vận động người dân thực thi nghiêm túc hỗ trợ quản lý tuyến biên giới; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc đối với việc xây dựng và quản lý tuyến biên giới, hệ thống đường biên, cột mốc; về trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong công tác quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới, công tác đảm bảo an ninh, trật tự; các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, trao đổi giữa Nhân dân hai bên biên giới... tuyên truyền phòng, chống các hoạt

động buôn người, buôn lậu, gian lận thương mại, góp phần xây dựng đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các quy định về quản lý biên giới, như: vượt biên, xuất cảnh trái phép, truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do qua các vùng biên giới... bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới.

Tuyên truyền đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động về quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, củng cố, tăng cường xây dựng tình cảm đoàn kết, truyền thông gắn bó lâu đời giữa Nhân dân hai nước, đặc biệt là Nhân dân sinh sống dọc tuyến biên giới hai nước.

1.3. Đối với tuyến biên giới Việt Nam – Campuchia

Tiếp tục tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia trên cơ sở quan hệ láng giềng, đoàn kết, hữu nghị, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế; tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ký kết các văn bản pháp lý, công nhận thành quả 84% công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa, sớm đưa vào quản lý theo các văn bản đã ký kết.

Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về giải quyết biên giới Việt Nam - Campuchia, trong đó có các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước, như: Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 18/02/1979); Hiệp ước về vùng nước lịch sử giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa hai nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa hai nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa hai nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày 10/10/2005); Kế hoạch triển khai Đề án “*Tuyên truyền vấn đề biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2017 - 2020*”...

Tiếp tục tuyên truyền về quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước, trong đó có quan hệ hợp tác giữa các địa phương khu vực biên giới trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng. Tăng cường thông tin về kết quả hợp tác phát triển kinh tế khu vực biên giới giữa hai nước, đặc biệt là những chuyển biến

tích cực sau khi đưa vào quản lý thực tế tuyến biên giới theo các văn kiện pháp lý mới.

Kịp thời thông tin về những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, đặc biệt ở các khu vực biên giới còn chưa được phân giới, cắm mốc để tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân; đồng thời phê phán, bác bỏ kịp thời các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước, nhất là vấn đề biên giới đất liền giữa hai nước.

Chú trọng tăng cường tuyên truyền trong cộng đồng đồng bào người Khmer sinh sống tại Việt Nam qua đó lan tỏa đến người Khmer ở Campuchia và tạo sự đồng thuận, nhất trí với đội ngũ chức sắc tôn giáo có uy tín cao trong cộng đồng đối với các hoạt động bảo vệ đường biên, mốc giới, đặc biệt là công tác phân giới, cắm mốc 16% đoạn biên giới còn lại; giữ gìn, bảo vệ, củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị Việt Nam - Campu chia.

2. Về tuyên truyền biển, đảo

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của ban, bộ, ngành, địa phương liên quan đến biển, đảo Việt Nam. Tuyên truyền kết quả 10 năm triển khai thực Nghị quyết số 09-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về *“Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”*, Nghị quyết số 27/2007/NQ-CP của Chính phủ về *“Chương trình hành động thực hiện Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”*, Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/6/2007 của Tỉnh ủy về *“Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa X) về phát triển kinh tế biển và đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020”*.

Tập trung tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (khóa XII) về *“Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*. Tuyên truyền về phát triển bền vững biển, đảo, các ngành kinh tế biển nhằm thu hút mạnh hơn các nguồn lực đầu tư, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Tập trung tuyên truyền các nội dung, vấn đề liên quan đến kinh tế thủy sản, đặc biệt nhằm giảm thiểu và chấm dứt hành vi vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam và nước ngoài của tàu cá, ngư dân ta. Tích cực giới thiệu những tấm gương cá nhân và tập thể tiên tiến, điển hình trong các hoạt động phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Tiếp tục tuyên truyền những chứng cứ lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Thông tin về các chủ trương, chính sách mới, các văn bản, thỏa thuận song phương và đa phương giữa Việt Nam với các quốc gia, các tổ chức quốc tế có liên quan tới biển, đảo Việt Nam.

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, hiểu biết về đại dương, kỹ năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường biển cho học sinh, sinh viên mọi cấp, bậc học.

Thông tin những kết quả tích cực trong hợp tác song phương giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương của Việt Nam và Thừa Thiên Huế với các tổ chức, quốc gia có liên quan trong khu vực biển Đông; việc tham gia thực hiện các cơ chế đa phương về quốc phòng - an ninh phù hợp với tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm an ninh quốc gia trên biển.

Chú trọng công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại về biển, đảo. Tiếp tục đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia có liên quan trên Biển Đông.

B. NHIỆM VỤ VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền về biển, đảo Việt Nam và biên giới trên đất liền là nhiệm vụ đặc biệt, lâu dài, thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, địa phương, đơn vị. Căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị để xác định nhiệm vụ, xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch tuyên truyền trong năm 2020 cụ thể, hiệu quả. Trên cơ sở dự báo, phân tích đúng diễn biến tình hình, những tác động, ảnh hưởng của các vấn đề biên giới, biển, đảo đối với địa phương, đơn vị để tham mưu, thực hiện các chủ trương, chính sách phù hợp.

2. Cung cấp thông tin về biển, đảo và công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền kịp thời, chính xác; về quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông phù hợp với luật pháp quốc tế. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ban, bộ, ngành, địa phương liên quan đến biển, đảo Việt Nam, đặc biệt là công tác triển khai Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (khóa XII) về “*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”; nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến trong hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về biển, đảo, công tác biên giới lãnh thổ trên biển và trên đất liền.

3. Đổi mới và đa dạng hóa nội dung thông tin; huy động tối đa các lực lượng tuyên truyền; đảm bảo công tác tuyên truyền thiết thực, hiệu quả, ưu tiên hướng đến từng đối tượng, địa bàn cụ thể, nhất là đồng bào khu vực biên giới, biển, đảo, vùng sâu, vùng xa. Nâng cao hơn nữa nhận thức, hiểu biết về đại dương, kỹ năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, phòng, chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển.

Triển khai hiệu quả các hình thức tuyên truyền miệng; tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội...

Chú trọng các hình thức tuyên truyền, như: sách, báo, tài liệu tuyên truyền, pa nô, áp phích, tờ rơi, triển lãm, hội thi tìm hiểu, các hoạt động văn nghệ, băng rôn, chiếu phim tư liệu, đặc biệt là hệ thống truyền thanh tại các xã biên giới...

4. Chủ động cung cấp thông tin và định hướng công tác tuyên truyền về biển, đảo và biên giới đất liền, nhất là trước các vấn đề mới nảy sinh; đồng thời giải quyết tốt tình hình dư luận xã hội, tránh hình thành các “điểm nóng” liên quan đến biên giới quốc gia trên biển và trên đất liền, không để các thế lực thù địch lợi dụng, kích động biểu tình, bạo loạn.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại. Tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội nhằm thông tin, tuyên truyền sâu rộng, chính xác về biển, đảo và biên giới đất liền Việt Nam.

6. Tích cực tiến hành các hoạt động trao đổi, đối thoại, đấu tranh với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đầy đủ về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề biển, đảo và biên giới đất liền. Kiên quyết xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân đưa tin sai lệch về các chủ trương, chính sách, lập trường của Đảng, Nhà nước ta trong vấn đề Biển Đông.

7. Đảm bảo thực hiện chất lượng, hiệu quả các hoạt động tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Yêu cầu tự học tập, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với người làm công tác tuyên truyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng các cấp ủy đảng thực hiện tốt công tác tuyên truyền đối nội và thông tin đối ngoại về các vấn đề liên quan đến biển, đảo và biên giới đất liền, đặc biệt là tuyến biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm - tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội - tỉnh Salavan (Lào), gắn với công tác thông tin đối ngoại và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong năm 2020.

Thông tin kịp thời, chính xác để phổ biến, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là trước các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, những vấn đề được dư luận quan tâm.

Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, trao đổi thông tin, tình hình dư luận và kết quả các hoạt động tuyên truyền biển, đảo và biên giới đất liền trên địa bàn huyện với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định kỳ và đột xuất theo diễn biến tình hình thực tế. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong các hoạt động khảo sát, đánh giá; tập

huấn, bồi dưỡng và sơ kết, tổng kết, khen thưởng về công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới đất liền.

2. Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy, các ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

Căn cứ kế hoạch này xây dựng hướng dẫn tuyên truyền và kế hoạch tổng thể với các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, tổ chức triển khai tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn về biển, đảo và biên giới đất liền, đặc biệt là tuyến biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm - tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội - tỉnh Salavan (Lào); gắn với tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng và bảo vệ chủ quyền biên giới lãnh thổ với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong năm 2020.

Tiếp tục tuyên truyền và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (khóa XII) về *“Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2045”*.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, biện pháp tuyên truyền, coi trọng chất lượng nội dung và sự phù hợp về đối tượng, địa bàn cũng như thời lượng tuyên truyền. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về biển, đảo và biên giới đất liền cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhất là ở cơ sở. Tổ chức tốt các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, tặng quà cho Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền và biên giới lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Cổ vũ, nhân rộng các điển hình tiên tiến về bảo vệ chủ quyền, giữ vững an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế vùng biên giới.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về cung cấp thông tin, khai thác và sử dụng thông tin của Đảng, Nhà nước đã được ban hành một cách hiệu quả, nhất là đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, mới phát sinh.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các đơn vị liên quan để tuyên truyền, thông tin kịp thời; xử lý có hiệu quả các tình huống đột xuất, nhạy cảm, phức tạp diễn ra trên khu vực biên giới thuộc địa bàn huyện A Lưới; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội liên quan đến vấn đề biển, đảo và biên giới đất liền; kịp thời định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Có hình thức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, trao đổi thông tin tuyên truyền đấu tranh dư luận, nhất là đối với các vấn đề nhạy cảm, mới phát sinh; làm thất bại mọi âm mưu phá hoại, lợi dụng vấn đề biển, đảo và biên giới lãnh thổ để chia rẽ, phá hoại quan hệ của Việt Nam với các nước láng giềng nói chung và quan hệ của Thừa Thiên Huế, huyện A Lưới với các tỉnh, huyện của nước bạn Lào nói riêng.

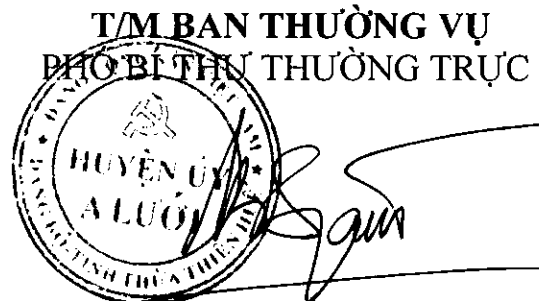
Tiếp tục phối hợp tổ chức các hoạt động khảo sát, đánh giá tình hình thực tế; giúp đỡ, tạo điều kiện cho Nhân dân các xã có đường biên giới tiếp giáp với nước bạn phát triển kinh tế - xã hội.

3. Trung tâm văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền về biển, đảo và biên giới đất liền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài và các hoạt động tuyên truyền về biên giới giữa huyện A Lưới và huyện Ka Lùm tỉnh Sêkông, huyện Sá Muội tỉnh Salavan (Lào); chủ động xây dựng các cụm pa nô, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn tại trung tâm huyện và các trục đường chính trên địa bàn.

Căn cứ kế hoạch này, đề nghị các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, ban, ngành cấp huyện có kế hoạch tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. / *chữ*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các Ban Đảng, UBKT, VPHU,
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các đơn Biên phòng tuyến núi,
- Lưu VPHU. *chữ*



Hồ Đàm Giang